TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 13 – 9 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Châu Hải Dương
Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L, sinh năm 1985 tại khóm A, phường B, thành phố CM, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp RB, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Văn Tuyết C, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không; ngày 27/4/2018 tạm giữ đến ngày 05/5/2018 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại:
+ Anh Trần Hoàng G, sinh năm 1982 (vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 (có mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp HP, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

-Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Văn Tuyết C, sinh năm 1970 (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp RB, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

- Người làm chứng:
+ Bà Quách Thị T, sinh năm 1952 (có mặt)
+ Anh Trần Hoàng Q, sinh năm 1989 (có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1994 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp Hồng Phước, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn L làm nghề bán bánh ú, bánh dừa dạo ở các địa phương. Trước thơi gian xảy ra vụ án ông Trần Văn X ở ấp HP, xã NH có gọi L đến để mua bánh ú và xảy ra mâu Tẫn với L, ông X có kể lại cho con, cháu ông X nghe. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/4/2018 Trần Hoàng G và Nguyễn Văn K là con và cháu ngoại ông Xiếu đang tổ chức uống rượu tại nhà K thì nghe tiếng rao bán bánh của L nên cả hai đi ra cầu Kênh Đôi Tộc ấp Hồng Phước, xã Nguyễn Huân cách nhà K khoảng 50m chặn xe của L lại để hỏi mâu Tẫn trước đó giữa L và ông Xiếu. Khi L dừng xe lại thì hai bên xảy ra cự cải nhau, G xông đến giật chìa khóa xe của L ném xuống cầu và dùng chân đạp ngã xe của L đồng thời cùng với K xông đến đánh L. Liền lúc đó, L bước đến giỏ đựng bánh lấy 02 cây dao cầm trên 02 tay (loại dao Thái Lan mũi nhọn). G và K tiếp tục xông đến thì bị L dùng dao đâm 01 cái vào vùng cổ bên phải của G gây thương tích và đâm K 02 cái gây thương tích ở mặt trước cổ tay trái và mặt trước cẳng tay phải. Lúc này có anh Trần Hoàng Q, Nguyễn Văn X và bà Quách Thị T chạy đến can ngăn thì X bị L đâm 01 cái trúng ở đùi trái và quơ dao trúng vào vùng dưới mũi 01 cái gây thương tích, L tiếp tục quơ dao về hướng G nên Q dùng tay đở nên bị thương ở ngón tay út bàn tay phải. Ngay Lúc đó G và K ôm giữ L lại cho Qúi giật được 01 cây dao cán xanh, bà T giật cây dao cán màu vàng làm bà T bị thương nhẹ ngón tay trỏ bàn tay trái. Sau đó công an xã Nguyễn Huân đến lập biên bản phạm tội quả tang đối với L.

Đối với G và K được gia đình đưa đến trạm y tế xã Nguyễn Huân, Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi sơ cứu và tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị thương tích từ ngày 27/4/2018 đến ngày 03/5/2018.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/TgT ngày 02/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Nguyễn Văn K như sau: 01 vết thương 1/3 giữa mặt trước cẳng tay phải, kích thước 7,5 x 0,2 cm do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết thương mặt trước cổ tay trái, kích thước 7cm x 0,2 cm. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra; đứt gân gấp ngón I tay trái đã khâu nối. Do vật sắc hoặc vật sác nhọn gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế hiện tại là 13%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 106/TgT ngày 02/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Hoàng G như sau: 01 vết thương vùng cổ phải cách bờ trên xương đòn phải 1,5cm, kích

thước 6,5cm x 0,2 cm. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế hiện tại là 8%.

Tại Bản Cáo trạng số: 26/CT–VKS ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đã truy tố Nguyễn Tấn L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải khắc phục cho anh Trần Hoàng G số tiền 11.800.000 đồng và Nguyễn Văn K số tiền là 7.200.000 đồng, đối trừ số tiền 4.000.000 đồng khắc hậu quả nộp tại chi cục Thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 cây dao loại dao Thái Lan (01 cây cán màu vàng, 01 cây cán màu xanh), 01 cây dao cán màu giả gỗ, 01 cây kéo cán màu đỏ-xám, 01 áo Tn cụt tay màu xanh rêu có chữ adidas trước ngực trái, 01 quần Jean loại quần dài màu X lợt có chữ logati 2017; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh-đen bạc, biển kiểm soát 69B1-204.44, 01 giấy chứng minh nhân nhân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe tất cả tên Nguyễn Tấn L. Đối với số tiền Việt Nam là 1.560.000 đồng tạm giữ để thi hành án. Đối với thương tích của anh X và anh Q không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, thương tích của bà T do tự gây ra không đặt ra xem xét.

- Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn L thừa nhận thương tích của anh K, anh G theo kết luận giám định là do bị cáo gây ra. Bị cáo tự nguyện bồi thường tiền Tốc, các chi phí khác cho anh K là 7.200.000 đồng và anh G là 11.800.000 đồng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn K xác định thương tích mặt trước cổ tay trái và mặt trước cẳng tay phải của anh K là do bị cáo L gây ra và yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự anh K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.200.000 đồng.

- Đối với bà Văn Tuyết C: Bà xác định có nộp số tiền 4.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án huyện Đầm Dơi để khắc phục hậu quả cho bị hại. Tại phiên Tòa bà C không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền nêu trên cũng như không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Tấn L đã khai nhận về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã T thập xác định được vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/4/2018 Trần Hoàng G và Nguyễn Văn K gặp bị cáo Nguyễn Tấn L để hỏi về mâu Tẫn trước đó giữa bị cáo và ông Trần Văn Xiếu, giữa hai bên đã xảy ra cự cải và đánh nhau. Bị cáo L đã dùng dao đâm vào vùng cổ bên phải của G và đâm vào mặt trước cổ tay trái, mặt trước cẳng tay phải của K gây thương tích.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Xét về trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức được việc dùng dao đâm vào cơ thể của anh G và K sẽ gây thương tích và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của anh G và anh K. Hậu quả làm anh G bị thương tật 8%, anh K bị thương tật 13%.

Xét về hành vi: Hành vi bị cáo dùng dao nhọn để gây thương tích cho anh G và anh K Tộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" được quy định tại điểm a tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét về nhân thân: Ngày 22/8/2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2007. Mặc dù theo bản án trên bị cáo đã được xóa án tích nhưng từ đó cũng cho thấy bản thân bị cáo đã có nhân thân xấu, không biết tu dưỡng, rèn luyện lối sống để trở thành công dân tốt trong xã hội, chỉ vì mâu Tẫn nhất thời trong cuộc sống mà bị cáo dùng dao gây thương tích cho người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy xét về toàn bộ diễn biến của sự việc thì nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi do hành vi trái pháp luật của bị hại G và K. Mặc khác, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên

tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy lời luận tội của đại diện viện kiểm sát về việc đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

[4] Về tránh nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường tổng các khoản chi phí phục vụ cho việc điều trị vết thương cho anh K là 7.200.000 đồng, bồi thường cho anh G là 11.800.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo để khắc phục hậu quả cho bị hại nên được chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo khai khi bị tạm giam bị cáo có tác động gia đình nộp 4.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả cho anh G, anh K mỗi người 2.000.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh G số tiền còn lại là 9.800.000đồng, bồi thường tiếp cho anh K số tiền còn lại là 5.200.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 cây dao Thái Lan (01 cây cán màu vàng, 01 cây cán màu xanh) là hung khí bị cáo dùng vào việc phạm tội cũng như 01 cây dao cán màu giã gỗ, 01 cây kéo cán màu đỏ-xám, 01 áo thun cụt tay màu xanh rêu có chữ adidas trước ngực trái, 01 quần Jean loại quần dài màu xanh lợt có chữ logati 2017 không có giá trị sử dụng được và bị cáo cũng không có yêu cầu được nhận lại nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều Bộ luật tố tụng hình sự tịch T tiêu hủy là phù hợp. Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 69B1-204.44 cũng như 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe của bị cáo, số tiền 1.560.000 đồng đã thu giữ của bị cáo không phải là công cụ, phương tiện phạm tội và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên do bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án nên số tiền 1.560.000 đồng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn X ở đùi trái và vùng dưới mũi, thương tích của anh Trần Hoàng Q ở ngón tay út bàn tay phải và thương tích của bà Quách Thị T ở ngón tay trỏ bàn tay trái. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh X, anh Q không yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với bị cáo, bà T xác định do bà giật dao của bị cáo tự gây ra thương tích nên cơ quan điều tra không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[7] Đối với bà Văn Tuyết C: Số tiền 4.000.000 đồng bà C đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Đầm Dơi để khắc phục hậu quả cho bị hại G, K bà C không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền nêu trên cũng như không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "cố ý gây thương tích".

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 4 năm 2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Hoàng G số tiền là 11.800.000 đồng (mười một triệu tám trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số tiền là 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Ngày 15/5/2018 bị cáo đã nộp 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiền khắc hậu quả cho anh G, anh K (mỗi người 2.000.000 đồng) tại biên lai T tiền số 0009618 của Chi cục thi hành án huyện Đầm Dơi nên bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho G số tiền còn lại là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh K số tiền còn lại là 5.200.000 đồng.

Kể từ ngày anh G, anh K có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự điểm a, c khoản 2 điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch T tiêu hủy 02 (hai) cây dao loại dao Thái Lan mũi nhọn – dao đã qua sử dụng có dính nhiều vết máu khô được niêm phong (01 cây cán màu vàng (cam), lưỡi dao màu trắng, phần lưỡi và cán rời nhau, lưỡi dài 16cm, cán dài 11,5 cm; 01 cây cán màu xanh, lưỡi màu trắng, phần lưỡi và cán liền nhau, lưỡi dài 15cm, cán dài 11,5 cm), 01 cây dao cán màu giã gỗ, 01 (một) cây kéo cán màu đỏ -xám, 01 (một) áo Tn cụt tay màu xanh rêu có chữ adidas trước ngực trái, 01 (một) quần Jean loại quần dài màu xanh lợt có chữ logati 2017. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn L 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh-đen-bạc biển kiểm soát 69B1-204.44, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) giấy đăng ký xe (tất cả đứng tên Nguyễn Tấn L). Tạm giữ số tiền Việt Nam là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tất cả các vật chứng đã qua sử dụng và hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi quản lý).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, anh K, bà C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh G có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung